

Số: /QC-MNAT

An Thọ, ngày 31 tháng 10 năm 2024

QUY CHẾ

PHỐI HỢP NHÀ TRƯỜNG- GIA ĐÌNH- XÃ HỘI TRONG CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG BẠO HÀNH TRẺ VÀ QUY TRÌNH PHỐI HỢP KHI XẢY RA MẤT AN TOÀN, BẠO HÀNH TRẺ TRONG CSGDMN

Năm học 2024-2025

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:

- Quy chế này quy định đối tượng thực hiện; trách nhiệm, quyền hạn của nhà trường và gia đình, nội dung phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong công tác phối hợp giữ nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác phòng chống bạo hành trẻ trong trường mầm non.

- Quy chế này được áp dụng trong trường mầm non An Thọ, toàn thể CB, GV, nhân viên và gia đình trẻ tham gia học và ăn bán trú tại trường.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp:

- Đảm bảo sự thống nhất về quan điểm, nội dung, phương pháp giáo dục, nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe nhằm thực hiện tốt các mục tiêu đã đề ra.

- Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong việc thực hiện công tác giáo dục, nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe, trong công tác phòng chống bạo hành trẻ trong trường mầm non, cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi bên theo quy định của pháp luật.

- Bảo đảm tính kỷ luật, kỷ cương và hiệu quả trong các hoạt động phối hợp nâng cao trách nhiệm của các bên.

Điều 3. Nội dung phối hợp:

- Phối hợp trong xây dựng chương trình kế hoạch trong công tác phòng chống bạo hành trẻ trong trường mầm non.

- Phối hợp trong quá trình thực hiện kế hoạch đề ra. Kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc tổ chức bán trú cho trẻ tại trường như: Đạo đức nghề nghiệp Cán bộ, giáo viên và nhân viên trong nhà trường, các quy định của ngành về đảm bảo an toàn cho trẻ; cách nhận diện, phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp trong công tác phòng, chống bạo hành trẻ; nâng cao năng lực phẩm chất và đạo đức nghề nghiệp; tư vấn tâm lý, năng lực kiểm soát cảm xúc cá nhân và kỹ năng xử lý các tình huống sư phạm.

- Chia sẻ trách nhiệm để thúc đẩy và tạo điều kiện tối ưu trong công tác phòng chống bạo hành trẻ trong trường mầm non.

- Nắm bắt được tình hình của con em mình kịp thời thông qua các kênh thông tin như zalo nhóm, lớp, qua giáo viên chủ nhiệm, qua BDDCMHS hỗ trợ trẻ phát huy hoặc ngăn chặn, điều chỉnh, sửa chữa các điếm hạn chế trong công tác phòng chống bạo hành trẻ trong trường mầm non.

Điều 4. Đại diện:

- Đại diện nhà trường là Hiệu trưởng; đại diện gia đình học sinh là cha, mẹ, người giám hộ hợp pháp hoặc người được cha, mẹ, người giám hộ hợp pháp ủy quyền.

- Đại diện cho phụ huynh toàn trường là Ban liên lạc hội phụ huynh được phụ huynh toàn trường bầu công khai trong hội nghị cha mẹ học sinh đầu năm học.

Điều 5. Hình thức phối hợp:

Phối hợp thông qua các hình thức: trao đổi ý kiến, cung cấp thông tin bằng văn bản, cử đại diện tham gia theo yêu cầu, thực hiện quy chế phối hợp giữa các bên tham gia và các hình thức khác.

Chương II. NỘI DUNG VÀ TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP

Điều 6. Trách nhiệm của nhà trường:

- Quản lý, tổ chức giảng dạy và các hoạt động giáo dục khác theo mục tiêu chương trình giáo dục mầm non, thường xuyên tổ chức các hoạt động ngoại khoá nhằm rèn cho trẻ kỹ năng sống, kỹ năng thực hành về phòng chống bạo hành trẻ trong trường mầm non.

- Quản lý, giáo dục và đánh giá trẻ cuối các độ tuổi, đánh giá chuẩn trẻ 5 tuổi. Quản lý việc chăm sóc nuôi dưỡng trẻ trong quá trình trẻ ăn bán trú tại trường bảo đảm an toàn phòng chống bạo hành trẻ trong trường mầm non.

- Quản lý việc chăm sóc sức khỏe cho trẻ, có kế hoạch phối hợp với cha mẹ học sinh khắc phục khi xảy ra mất an toàn, bạo hành trẻ trong cơ sở GDMN.

- Nâng cao vai trò trách nhiệm của cán bộ, giáo viên đặc biệt là vai trò của giáo viên chủ nhiệm thực hiện nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục trẻ hàng ngày, đối xử công bằng với trẻ, giúp đỡ trẻ có hoàn cảnh khó khăn, khuyến khích trẻ phát triển năng khiếu, năng lực cá nhân.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm và vị trí của tổ chức đoàn, đội, hội trong việc nâng cao chất lượng NDCSGDT và đảm bảo an toàn phòng chống bạo lực cho trẻ trong trường mầm non.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về an toàn phòng chống bạo lực cho trẻ trong trường mầm non.

- Huy động lực lượng cán bộ, giáo viên, nhân viên cùng với địa phương triển khai công tác phổ cập giáo dục, chủ động cùng chính quyền và gia đình tạo điều kiện cho trẻ được hưởng quyền học tập theo quy định của pháp luật.

- Thường xuyên liên hệ chặt chẽ với gia đình trao đổi thông tin, hỗ trợ cha mẹ học sinh về kiến thức, kỹ năng phòng chống bạo lực cho trẻ trong trường mầm

non. Định kỳ họp với cha mẹ học sinh thông tin đầy đủ quá trình học tập, rèn luyện của trẻ, trên cơ sở đó đề xuất biện pháp phù hợp trong phối hợp trong công tác phòng chống bạo hành trẻ .

Điều 7. Quyền hạn của nhà trường:

- Thực hiện các quyền hạn theo quy định của Điều lệ trường mầm non và quy định của pháp luật.

- Tham mưu với UBND các cấp đầu tư về cơ sở vật chất, các điều kiện phục vụ cho hoạt động dạy và học của nhà trường theo mục tiêu giáo dục toàn diện và quy định xây dựng cơ sở vật chất trường chuẩn quốc gia.

- Triệu tập hội nghị cha mẹ học sinh bàn bạc, thảo luận, thống nhất xây dựng kế hoạch phối hợp trong công tác phòng chống bạo lực cho trẻ trong trường mầm.

- Kiến nghị với chính quyền địa phương, các cơ quan chức năng đảm bảo điều kiện về an ninh trật tự khu vực trường học và cơ sở giáo dục, không để các tiêu cực, tệ nạn xã hội tác động ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục.

- Phối hợp cùng Ban đại diện cha mẹ học sinh vận động cha mẹ học sinh và các lực lượng xã hội khác tham gia đóng góp kinh phí xây dựng cơ sở vật chất trường học theo pháp luật hiện hành.

Điều 8. Trách nhiệm của gia đình:

- Nuôi dưỡng, giáo dục và chăm sóc, rèn cho trẻ các kỹ năng tự bảo vệ và phòng chống bạo hành trẻ, tạo điều kiện cho trẻ được học tập rèn luyện và vui chơi trong môi trường an toàn lành mạnh bảo đảm quyền và nghĩa vụ của trẻ em

- Xây dựng gia đình văn hoá, tạo môi trường thuận lợi cho việc phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ của con em; tạo điều kiện thuận lợi cho con em học tập tại nhà, cùng nhà trường nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh cũng như trong công tác phòng chống bạo lực cho trẻ trong trường mầm non.

- Tham gia các hoạt động NDCS-GD trẻ và các hoạt động ngoại Khóa cùng trẻ khi nhà trường yêu cầu.

- Giám sát hoạt động hàng ngày của trẻ, giám sát công tác nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục trẻ của cô giáo đối với trẻ, việc thực hiện các quy định pháp luật về bạo hành trẻ trong nhà trường.

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp do Ban giám hiệu nhà trường hoặc giáo viên chủ nhiệm tổ chức, tích cực tham gia công tác xã hội hóa giáo dục và hưởng ứng các hoạt động phục vụ cho CS-GD trẻ của trường.

Điều 9. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức:

Hỗ trợ các nhà trường tổ chức các hoạt động giáo dục và các chương trình hướng dẫn các kỹ năng phòng chống bạo hành trẻ trong nhà trường; tạo điều kiện cho giáo viên và học sinh tham gia các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu , tìm tòi khám phá; phối hợp quản lý học sinh trên địa bàn dân cư; xử lý các hoạt

động tiêu cực, hành vi vi phạm pháp luật có ảnh hưởng xấu đến trẻ trong trường mầm non.

Điều 10. Quyền của gia đình:

- Cha mẹ học sinh có các quyền quy định tại Điều 95 của Luật Giáo dục và trong Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.
- Tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến về nội dung, chương trình phối hợp và các kỹ năng phòng chống bạo hành trẻ của nhà trường.
- Kiểm tra đột xuất hoặc kiểm tra có báo trước đối với các hoạt động NDCSGD trẻ trên nhóm, lớp tại nhà trường.

Điều 11. Trách nhiệm của giáo viên:

- Thiết kế góc tuyên truyền, thường xuyên cập nhật các nội dung về phòng chống bạo hành cho trẻ trong trường mầm non.
- Có nội dung tuyên truyền đến các phụ huynh về công tác phòng chống bạo hành trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non trong các buổi họp phụ huynh hoặc trong giờ trả trẻ.
- Giáo dục cho trẻ các kỹ năng bảo vệ bản thân để đảm bảo an toàn không để ai xâm phạm hay tác động vào cơ thể trẻ.
- Đảm bảo môi trường lớp học an toàn phòng chống bạo hành cho trẻ, không được quát, mắng hành hạ, trù dập.....trẻ dưới bất kỳ hình thức nào.

Điều 12. Ban đại diện cha mẹ học sinh:

Ban đại diện cha mẹ học sinh căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ quy định chủ động phối hợp chặt chẽ với nhà trường và cấp ủy, chính quyền địa phương tổ chức thực hiện Quy chế này.

Chương III : QUY TRÌNH PHỐI HỢP KHI XẢY RA MẤT AN TOÀN, BẠO HÀNH TRẺ TRONG CSGDMN.

Điều 13. Nhận biết các biểu hiện của trẻ em bị bạo hành:

Trên cơ thể: Vết thâm tím, trầy xước; vết thương xuất hiện ở những chỗ thường khó có thương tích khi bị ngã; vết thương đang lên da non, vết sẹo, vết trầy xiết...Vết bỏng do thuốc lá hoặc bàn là, nước sôi, xuất hiện ở nhiều chỗ trên cơ thể. Vết gãy, vỡ rạn xương...

Về tâm lý, thái độ và hành vi: Trẻ sợ hãi, hoảng loạn, né tránh tiếp xúc, có hành vi tự hủy hoại mình, kết quả học tập sút kém.

Dù trẻ không nói, hành vi bạo lực thường để lại dấu hiệu rõ rệt mà phụ huynh có thể quan sát thấy từ con em mình:

- Xuất hiện các vết thương, bầm tím không rõ nguyên nhân.
- Sinh hoạt bất thường, kém ăn, khó ngủ hoặc ngủ li bì.

- Sức khỏe thay đổi, ốm, sốt, xuất hiện triệu chứng đau đầu, đau bụng, dễ bị hoảng loạn (la hét, ác mộng, giật mình).
- Không muốn đến trường.
- Từ chối chia sẻ về bạn bè hay các hoạt động diễn ra tại trường lớp.
- Từ chối tham gia các hoạt động của gia đình, nhà trường, cô lập bản thân và chỉ muốn ở một mình.
- Buồn bã, tức giận, lo âu, sợ hãi vô cớ.
- Tự làm đau bản thân (cắt tay, đập đầu, đâm vào tường, tự đốt bản thân...)

Điều 14. Quy trình phối hợp khi xảy ra mất an toàn, bạo hành trẻ:

- Nhà trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh, gia đình trẻ và các bộ phận có liên quan phối hợp để giải quyết vấn đề khi xảy ra mất an toàn, phòng chống bạo hành trẻ.
- Hãy giúp trẻ lên tiếng và là đại diện cho tiếng nói của trẻ nhanh nhất và sớm nhất có thể.
- Chọn một không gian yên tĩnh, thân thuộc mà trẻ yêu thích hay cảm thấy an toàn để nói chuyện với trẻ.
- Sử dụng các câu hỏi mở để giúp trẻ chia sẻ được thông tin như: Sự việc xảy ra từ khi nào? Sự việc diễn ra như thế nào? Sự việc khiến con cảm thấy ra sao? Những gì con muốn làm để giải quyết sự việc? Làm thế nào để bố/mẹ, cô giáo và các bạn có thể giúp con?
- Trích xuất camera trường học, tại các nhóm lớp trong nhà trường, báo cáo với các bên liên quan.
- Không sử dụng các câu hỏi đóng như: Con có bị đánh không? Có phải bạn A đánh con không? Con đã làm gì sai để bị bạn đánh, phải không?
- Giải thích cho con về hệ thống bảo hộ mà nhà trường có thể hỗ trợ ngay sau khi con thông báo với thầy cô, bạn bè, bố mẹ...
- Khẳng định với con rằng người lớn sẽ ở bên cạnh con và con sẽ không phải sợ bất cứ điều gì.
- Nhanh chóng thông báo với nhà trường, các cơ quan chức năng, giới truyền thông. Cung cấp đầy đủ chính xác diễn biến sự việc với thái độ bình tĩnh, mạch lạc. Đừng đổ lỗi ngay cho giáo viên hay BGH - họ có thể không biết hết chuyện gì đang xảy ra và đang cần những thông tin đầu tiên từ phía gia đình.
- Yêu cầu nói chuyện với cha mẹ của các bên liên quan. Luôn nhớ rằng người thực hiện hành vi bạo lực cũng là một đứa trẻ.

Điều 15. Dạy trẻ 5 kỹ năng cơ bản để kêu cứu:

1. **Né tránh:** Tảng lờ lờ công kích; Không trao đổi ánh mắt; Đếm từ 1 đến 5, hít một hơi thở sâu, bỏ đi thật nhanh.

2. Đàm phán với sự thân thiện: Nói với giọng bình tĩnh, tốc độ chậm, rõ ràng; Nhìn thẳng khi nói chuyện.

3. Đàm phán với sự cương quyết: Giọng nói quyết đoán, tông cao; Nói với kẻ bắt nạt bằng các mệnh lệnh chủ động như: "Dừng lại ngay! Bạn đang làm tôi đau! Tôi không thích những gì bạn đang làm với tôi!". Không sử dụng các mệnh lệnh bị động như: "Đừng đánh tôi! Xin hãy tha cho tôi!".

- Cảnh báo hậu quả nếu hành vi bạo lực tiếp diễn: "Tôi sẽ báo với cô giáo và bố mẹ của tôi ngay!".

4. Tìm sự hỗ trợ khẩn cấp: Cố gắng đứng thẳng, đầu ngẩng cao, dáng điệu tự tin (người rướn về phía trước, mắt mở to, nhìn thẳng không chớp); Đi nhanh đến một nơi có đông người hơn; Trong trường hợp không thể chống cự, cuộn tròn người để bảo vệ vùng ngực, bụng, hai tay che theo hình khiên để bảo vệ bộ phận đầu và tai.

5. Báo cáo: Thông báo ngay với một người đáng tin cậy như người thân trong gia đình, thầy cô giáo, hàng xóm, bạn thân... về sự việc; Thông báo với bất kỳ người ngoài cuộc nào đang có mặt tại hoặc gần hiện trường: bảo vệ nhà trường, bác lao công, người đi đường, bạn cùng lớp...

- Lòng ghép giáo dục trẻ em kiến thức, kỹ năng tự bảo vệ bản thân, phòng tránh xâm hại trong các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại cơ sở giáo dục mầm non.

- Tăng cường giáo dục trẻ em về kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông qua hình thức trải nghiệm, thực hành xử trí tình huống bảo vệ bản thân phù hợp với nhu cầu, độ tuổi của trẻ em.

Điều 16. Để phòng ngừa và ngăn chặn tình trạng bạo lực học đường hiện nay, cần thực hiện tốt các giải pháp sau:

- Toàn xã hội cần phải quan tâm cùng cố nâng cao chất lượng môi trường xã hội, văn minh tiến bộ. Quản lý, ngăn chặn và chế tài hiệu quả những hoạt động có tác hại đến môi trường văn hóa xã hội, nghiêm cấm các trò chơi điện tử, phim ảnh bạo lực.

- Nâng cao vai trò, vị trí và trách nhiệm của gia đình trong việc bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em. Tiếp tục thúc đẩy phong trào ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu thảo hiền; xây dựng gia đình văn hóa. Loại bỏ các hành vi bạo lực ra khỏi đời sống gia đình. Nâng cao kiến thức bảo vệ cuộc sống trẻ em và giáo dục kỹ năng sống cho trẻ em tại gia đình.

- Xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa 3 môi trường giáo dục: Gia đình - Nhà trường - Xã hội. Xác định rõ vai trò, vị trí của người thầy, quyền hạn và trách nhiệm trong việc giáo dục đạo đức học sinh, đảm bảo song song việc dạy chữ và dạy làm người. Nhà trường và thầy cô giáo phải được bảo vệ danh dự và có đủ cơ chế để răn đe giáo dục học sinh.

Điều 17. Huy động sự tham gia của gia đình và cộng đồng:

- Huy động sự tham gia của gia đình và cộng đồng trong các hoạt động xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non.

- Phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng rà soát, đánh giá các tiêu chí về trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích; chủ động phối hợp khắc phục các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn; huy động sự tham gia của các đơn vị liên quan trong kiểm định chất lượng công trình, cơ sở vật chất theo quy định.

- Phối hợp với các ban, ngành tại địa phương trong hướng dẫn, kiểm tra, giám sát cơ sở giáo dục mầm non thực hiện các quy định có liên quan đến công tác xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích.

Điều 18. Tuyên truyền tới cộng đồng xã hội về công tác an toàn phòng chống bạo hành cho trẻ:

- Khai thác các nền tảng công nghệ thông tin kết nối internet để truyền thông, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong cơ sở giáo dục mầm non, gia đình và cộng đồng về xây dựng môi trường giáo dục an toàn, phòng chống bạo hành cho trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non; có giải pháp kiểm soát, loại bỏ những nội dung tuyên truyền không phù hợp.

- Tuyên truyền, phổ biến về các nguy cơ, biện pháp và kỹ năng phòng chống bạo hành trẻ, về quyền trẻ em và những vấn đề liên quan đến pháp luật nếu để xảy ra tình trạng bạo hành, xâm hại trẻ em.

- Tuyên truyền về trách nhiệm phát hiện, thông báo, tố giác hành vi bạo hành, xâm hại trẻ em trong cơ sở giáo dục mầm non, tại gia đình và ngoài cộng đồng; tuyên truyền về số điện thoại 111 của tổng đài quốc gia bảo vệ trẻ em.

- Thiết lập các kênh thông tin như hộp thư góp ý, số điện thoại đường dây nóng và các hình thức phù hợp khác; tạo điều kiện để thu nhận thông tin về an toàn trường học hoặc tố giác tình trạng bạo hành, xâm hại trẻ em.

- Thiết lập hệ thống ghi chép, theo dõi, giám sát và báo cáo công tác xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích; ngăn ngừa và can thiệp kịp thời đối với các hành vi bạo hành, xâm hại đối với trẻ em.

- Triển khai đa dạng các hình thức trao đổi thông tin với cha mẹ, người chăm sóc trẻ em về kết quả nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và kịp thời thông tin về những tiến bộ hoặc khó khăn của trẻ em tại cơ sở giáo dục mầm non.

Chương IV: TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 19. Nhà trường:

Triển khai đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và gia đình học sinh trong nhà trường thực hiện Quy chế này; báo cáo định kỳ, đột xuất kết quả thực hiện với cơ quan, tổ chức theo quy định.

Điều 20. Gia đình:

Phối hợp với nhà trường và các cơ quan, tổ chức thực hiện đầy đủ, hiệu quả trách nhiệm của gia đình được quy định trong Quy chế này.

Điều 21. Đề nghị Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh nhà trường:

Đề nghị Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh của nhà trường chỉ đạo Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tại nhà trường có trách nhiệm phối hợp với nhà trường giáo dục, vận động thanh niên, giáo viên và trẻ gương mẫu trong học tập, rèn luyện và tham gia phòng chống bạo hành trẻ trong nhà trường.

Điều 22. Đề nghị Ban liên lạc hội phụ huynh, CB, GV, nhân viên của trường mầm non An Thọ thực hiện nghiêm túc qui chế này.

Điều 23. Tổ chức Công đoàn, đoàn thanh niên tuyên truyền qui chế tới tất cả các đoàn viên của mình.

Điều 24. Các Tổ trưởng chuyên môn, tổ văn phòng căn cứ phạm vi, chức năng, nhiệm vụ của mình phổ biến, quán triệt tới cán bộ, viên chức và nhân dân tổ chức thực hiện Quy chế này.

Điều 25. Tổng kết, sơ kết:

Định kỳ sơ kết học kì I, tổng kết năm học nhà trường phối hợp với Ban đại diện phụ huynh tổ chức đánh giá kết quả thực hiện nội dung cam kết phối hợp thực hiện Quy chế.

Điều 26. Khen thưởng:

Tập thể, cá nhân có thành tích trong thực hiện Quy chế phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong công tác phòng chống bạo hành trẻ được nhà trường, chính quyền địa phương và các cơ quan quản lý giáo dục xem xét và khen thưởng theo đúng quy định.

Điều 27. Xử lí vi phạm:

Tập thể, cá nhân thiếu tinh thần trách nhiệm trong chỉ đạo thực hiện Quy chế, ảnh hưởng tới sự nghiệp giáo dục, thiệt hại đến lợi ích của nhà trường, gia đình học sinh và gây hậu quả xã hội nghiêm trọng tùy theo mức độ sẽ bị xử lý theo quy định.

Điều 28. Điều khoản thi hành:

- Hiệu trưởng nhà trường căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động tổ chức phối hợp và triển khai thực hiện nghiêm túc Quy chế này.

- Trong quá trình thực hiện có những vấn đề vướng mắc phát sinh, Hiệu trưởng nhà trường gửi ý kiến báo cáo về cơ quan chủ trì các cấp để giải quyết./.

Nơi nhận:

BAN ĐẠI DIỆN CMHS

HIỆU TRƯỞNG

- BDDCMHS;
- CTCĐ, BTĐTN,
TTCM, VP;

- Lưu HSTHAT_TTMT

Nguyễn Thị Huyền

Lý Thị Thơm